

**CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN**  
**TRUNG TÂM DỰ BÁO**  
**KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 07 tháng 02 năm 2026*

**I. Dự báo sóng biển từ ngày 07/02/2026 đến 09/02/2026**

| Vùng biển                           | Ngày 07/02 |                   | Ngày 08/02 |                   | Ngày 09/02 |                   |
|-------------------------------------|------------|-------------------|------------|-------------------|------------|-------------------|
|                                     | Độ cao (m) | Hướng             | Độ cao (m) | Hướng             | Độ cao (m) | Hướng             |
| <b>Bắc Vịnh Bắc Bộ</b>              | 2,0 - 3,0  | Đông Bắc          | 2,0 - 4,0  | Đông Bắc          | 2,0 - 3,0  | Đông Bắc          |
| <b>Nam Vịnh Bắc Bộ</b>              | 2,0 - 3,0  | Đông Bắc          | 2,0 - 4,0  | Đông Bắc          | 2,0 - 4,0  | Đông Bắc          |
| <b>Nam Quảng Trị đến Quảng Ngãi</b> | 2,0 - 3,0  | Đông Bắc          | 3,0 - 5,0  | Đông Bắc          | 3,0 - 5,0  | Đông Bắc          |
| <b>Gia Lai đến Khánh Hòa</b>        | 2,0 - 3,0  | Đông Bắc          | 3,0 - 5,0  | Đông Bắc          | 3,0 - 5,0  | Đông Bắc          |
| <b>Lâm Đồng đến Cà Mau</b>          | 2,0 - 3,0  | Đông Bắc          | 3,0 - 5,0  | Đông Bắc          | 4,0 - 6,0  | Đông Bắc          |
| <b>Cà Mau đến An Giang</b>          | 0,5 - 1,5  | Đông đến Đông Nam | 1,5 - 2,5  | Đông đến Đông Nam | 1,5 - 2,5  | Đông đến Đông Nam |
| <b>Vịnh Thái Lan</b>                | 0,5 - 1,5  | Đông Nam          | 1,0 - 2,0  | Đông Nam          | 0,5 - 1,5  | Đông Nam          |
| <b>Bắc Biển Đông</b>                | 4,0 - 6,0  | Đông Bắc          | 4,0 - 6,0  | Đông Bắc          | 4,0 - 6,0  | Đông Bắc          |
| <b>Giữa Biển Đông</b>               | 3,0 - 5,0  | Đông Bắc          | 4,0 - 6,0  | Đông Bắc          | 4,0 - 6,0  | Đông Bắc          |
| <b>Nam Biển Đông</b>                | 1,5 - 2,5  | Đông Bắc          | 2,0 - 4,0  | Đông Bắc          | 3,0 - 5,0  | Đông Bắc          |
| <b>Đặc khu Hoàng Sa</b>             | 2,0 - 4,0  | Đông Bắc          | 4,0 - 6,0  | Đông Bắc          | 4,0 - 6,0  | Đông Bắc          |
| <b>Đặc khu Trường Sa</b>            | 1,5 - 2,5  | Đông Bắc          | 2,0 - 4,0  | Đông Bắc          | 3,0 - 5,0  | Đông Bắc          |

## II. Nhận định sóng biển từ ngày 10/02/2026 đến 16/02/2026

| Vùng biển                       | Nhận định |
|---------------------------------|-----------|
| Bắc<br>Vịnh Bắc Bộ              | 1,0 - 2,0 |
| Nam<br>Vịnh Bắc Bộ              | 1,5 - 2,5 |
| Nam Quảng Trị đến<br>Quảng Ngãi | 2,0 - 3,0 |
| Gia Lai đến<br>Khánh Hòa        | 2,0 - 4,0 |
| Lâm Đồng đến<br>Cà Mau          | 3,0 - 5,0 |
| Cà Mau đến<br>An Giang          | 1,5 - 2,5 |
| Vịnh Thái Lan                   | 1,0 - 2,0 |
| Bắc Biển Đông                   | 2,0 - 4,0 |
| Giữa Biển Đông                  | 2,0 - 4,0 |
| Nam Biển Đông                   | 3,0 - 5,0 |
| Đặc khu<br>Hoàng Sa             | 2,0 - 4,0 |
| Đặc khu<br>Trường Sa            | 2,0 - 4,0 |

*Tin phát lúc: 15h30 ngày 07/02/2026*

T/L. TRƯỞNG PHÒNG DỰ BÁO HẢI VÂN  
Dự báo viên



**Lê Thị Ánh Tuyết**